

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tú

Bà Lê Thị Thu Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Thủy, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đàm Như Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 5 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Công S**, sinh ngày 18/01/1990 tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện L, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Công Q (đã chết) và bà Ma Thị C, sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba; vợ là chị Hoàng Bích N, sinh năm 1990 và 01 con, sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 50/2007/HSST ngày 13/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án.

+ Bản án số 14/2017/HSST ngày 05/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong bản án.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

*** Các bị hại:**

- Anh Ma Văn M, sinh năm 1993

- Chị Ma Thị H, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh T. Điều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Hoàng Bích N, sinh năm 1990

- Bà Ma Thị C, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh T. Điều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

Những người làm chứng:

- Chị Hoàng Thị K, sinh năm 1990

- Anh Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. Điều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 27/6/2022, Ma Công S, trú tại thôn N, xã T, huyện Lâm Bình, điều khiển xe mô tô Wave, biển kiểm soát 22F1-206.35, từ nhà đi đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ của anh Nguyễn Anh T ở thôn C, xã S, huyện L để gia hạn cầm đồ xe mô tô Vision, biển kiểm soát 22B2-438.75 của S nhưng không gặp T, lúc này tại cửa hàng có anh Nguyễn Mạnh T1 và chị Hoàng Thị K (vợ T1) cùng trú tại thôn C, xã S đang trông cửa hàng, thì S gọi điện cho T, T nhất trí gia hạn thêm cho 03 ngày, khi S chuẩn bị đi về thì chị K nhờ S mang hộ túi bánh giò và nem chua đưa cho anh Ma Văn M trú ở thôn B, xã T, huyện L, S nhất trí. Khoảng 13 giờ, S đến nhà anh M gọi nhưng không có ai ở nhà (gia đình anh M đi vắng), S mang túi đồ đi xuống bếp để cất nhưng không thấy tủ lạnh, S nảy ý định lấy một ít nem chua mang về nhà ăn, khi quay lên phòng khách thấy cửa buồng bên phải cạnh phòng khách không khoá cửa, S đi đến mở cánh cửa buồng, phát hiện trên nóc tủ 01 con lợn bằng sứ màu vàng, nghĩ trong con lợn sứ có tiền, nên S lấy cho vào túi nilon màu đỏ đã cũ lấy ở phòng bếp mang ra xe mô tô điều khiển đi đến cầu B, xã T dừng xe, đập vỡ con lợn thấy có nhiều tiền, S đếm được 4.920.000 đồng cất vào túi quần, vứt túi nilon và các mảnh sứ vỡ xuống suối, S điều khiển xe mô tô quay lại nhà anh M mục đích mang túi đồ ăn chị K gửi được móc ở cổng trước đó đưa cho anh M, nhưng sợ bị mọi người phát hiện nên móc lại túi vào cổng và điều khiển xe về nhà.

Khoảng 20 giờ ngày 28/6/2022, S chở vợ là Hoàng Bích N đi xe mô tô Wave biển kiểm soát 22F1-206.35 đến cửa hàng của T để chuộc lại xe mô tô

Vision, biển kiểm soát 22B2-438.75, đến nơi T không có nhà chỉ có anh T1 và chị K ở nhà. S điện thoại cho anh T trao đổi thỏa thuận chuộc xe với số tiền 22.800.000 đồng. Sau đó S đưa cho anh T1 5.000.000 đồng tiền mặt (trong số tiền này có 4.920.000 đồng là tiền trộm cắp của anh M) và 5.000.000 đồng S chuyển khoản vào tài khoản của chị K, số tiền còn thiếu 12.800.000 đồng, chị N chuyển khoản vào tài khoản của chị K 2.800.000đ và cầm cố lại chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 22F1-206.35 trị giá 10.000.000 đồng. Sau khi trả xong tiền S và N điều khiển xe mô tô Vision về nhà.

Ngày 29/6/2022, anh M phát hiện mất con lợn bằng sứ đựng tiền tiết kiệm và ngày 01/7/2022 đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình. Ngày 01/7/2022, S đến Công an huyện Lâm Bình đầu thú khai báo về hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh M như nội dung trên.

Ngày 01/7/2022, sau khi tạm giữ, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Ma Công S, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể S. S khai nhận ngày 30/6/2022, S đi xe mô tô sang huyện B, tỉnh H mục đích mua ma túy để sử dụng, S mua 200.000 đồng tiền ma túy của một người đàn ông không quen biết và một mình sử dụng hết.

Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-ĐGTS ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lâm Bình (thời điểm định giá tháng 6/2022), kết luận: 01 con lợn sứ có giá trị 20.000 đồng.

* Về vật chứng: Quá trình điều tra Nguyễn Anh T tự nguyện giao nộp số tiền 4.920.000 đồng; Đối với 01 túi nilon màu đỏ và các mảnh vỡ của con lợn sứ quá trình điều tra đã tìm kiếm nhưng không thu giữ được. Đối với số tiền 4.920.000 đồng ngày 29/7/2022 Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại.

* Về dân sự: Quá trình điều tra, ngày 10/7/2022 bị cáo đã tác động gia đình trả lại số tiền 4.920.000 đồng cho Nguyễn Anh T; ngày 29/7/2022 bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, Ma Công S khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, ngày 05 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình đã ban hành cáo trạng số 17/CT-VKSLB, truy tố bị cáo Ma Công S có lý lịch nêu trên về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ma Công S phạm tội Trộm cắp tài sản.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Ma Công S từ 7 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (01/7/2022). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Lâm Bình; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai tại cơ quan điều tra, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 27/6/2022, tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh T, Ma Công S, trú tại thôn N, xã T, huyện L có hành vi trộm cắp của gia đình anh Ma Văn M, trú tại thôn B, xã T, huyện L một con lợn sứ trị giá 20.000 đồng, bên trong có 4.920.000 đồng. Tổng tài sản trộm cắp trị giá 4.940.000 đồng (bốn triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Ma Công S đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của

bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản phục vụ nhu cầu của bản thân; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân mà sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật nên cần xử bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo là người đầu thú, là dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bố bị cáo là ông Ma Công Quý có giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; mẹ bị cáo là bà Ma Thị Chéng được tặng huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, năm 2017 bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện đã được xóa án tích. Bên cạnh hành vi phạm tội, bị cáo còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù đã từng bị Tòa án xử phạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội cho thấy ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản, nên không có căn cứ áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã trả số tiền 4.920.000 đồng cho anh Nguyễn Anh T; Bị hại anh M, chị H đã được nhận lại số tiền 4.920.000 đồng và được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng. Bị hại và những người liên quan không ai có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với anh Nguyễn Anh T, anh Nguyễn Mạnh T1 và chị Hoàng Thị K không biết số tiền 4.920.000 đồng mà bị cáo trả cho cửa hàng, là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Hoàng Bích N, không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 22F1-206.35 để trộm cắp tài sản và không biết nguồn gốc số tiền bị cáo sử dụng để chuộc xe, là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm Bình đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ngày 30/6/2022 tại huyện B, tỉnh H, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Ma Công S phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Xử phạt: Bị cáo Ma Công S **7 (bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/7/2022).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/9/2022). Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:
THẨM**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp TQ;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nghiêm Đình Long